

Số: 82/KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 25 tháng 5 năm 2021

## **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, Nhân dân**

Căn cứ Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân;

Thực hiện Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1.** Kịp thời tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tại Kết luận số 80-KL/TW và Quyết định số 1521/QĐ-TTg ngày 06 tháng 10 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 80-KL/TW ngày 20 tháng 6 năm 2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân (sau đây viết tắt là Quyết định số 1521/QĐ-TTg) để tạo chuyển biến mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao ý thức tự giác, tôn trọng, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể Nhân dân.

2. Xác định các nhiệm vụ trọng tâm, giải pháp chủ yếu để các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện đồng bộ, hiệu quả Kết luận số 80-KL/TW, Quyết định số 1521/QĐ-TTg, đáp ứng yêu cầu triển khai công tác PBGDPL trong tình hình mới.

3. Bảo đảm tính khả thi, kế thừa, phát triển, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng đối tượng, địa bàn, lĩnh vực, hướng về cơ sở, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị và phù hợp với nhu cầu xã hội; gắn PBGDPL với xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM**

### **1. Nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của hệ thống chính trị trong triển khai công tác PBGDPL**

1.1. Người đứng đầu các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai Kết luận số 80-KL/TW gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; quán triệt, triển khai Kết luận số 80-KL/TW đến các cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức thuộc phạm vi quản lý bằng hình thức phù hợp, hiệu quả gắn với việc nâng cao ý thức chấp hành pháp luật và thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Phát huy vai trò, xác định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác PBGDPL và hoạt động phối hợp giữa các ngành, các cấp trong công tác PBGDPL.

1.2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, các tổ chức xã hội - nghề nghiệp ban hành văn bản triển khai và quán triệt sâu rộng nội dung Kết luận số 80-KL/TW bằng hình thức phù hợp cho các cấp Hội, đơn vị trực thuộc, tổ chức, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức, cá nhân thuộc phạm vi quản lý.

### **2. Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL bảo đảm phù hợp với nhu cầu xã hội và từng nhóm đối tượng, địa bàn**

2.1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tổ chức thông tin, phổ biến pháp luật trong các lĩnh vực, phạm vi do mình quản lý tới toàn thể cán bộ và Nhân dân bằng hình thức phù hợp; chú trọng PBGDPL về các chính

sách, pháp luật được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội để tạo sự đồng thuận, nhất quán trong thực thi chính sách, pháp luật; thông tin rộng rãi, kịp thời các dự thảo chính sách pháp luật có tác động lớn đến xã hội ngay từ khâu đề xuất chính sách và soạn thảo văn bản; thực hiện PBGDPL bằng tiếng dân tộc thiểu số phù hợp với đối tượng, địa bàn.

- Đổi mới nội dung, hình thức PBGDPL theo hướng lấy người dân làm trung tâm. Khi thực hiện thông tin, phổ biến về các lĩnh vực pháp luật, chuyên đề khác nhau cần gắn với việc đáp ứng quyền tiếp cận thông tin của đối tượng PBGDPL; thông tin tới Nhân dân về cơ chế bảo đảm quyền con người, quyền công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, tập trung PBGDPL trên Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh Tuyên Quang và Trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị, địa phương và các ứng dụng trên thiết bị di động; thi tìm hiểu pháp luật, tập huấn pháp luật trực tuyến; gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện hiệu quả Đề án “*Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021*” ban hành theo Quyết định số 471/QĐ-TTg ngày 26/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

- Tổ chức đối thoại với Nhân dân và doanh nghiệp về những chính sách pháp luật, giải đáp pháp luật và các vướng mắc trong áp dụng và thi hành pháp luật.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

2.2. Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn nội dung PBGDPL trên cơ sở bám sát và đáp ứng nhu cầu của người dân và yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội; phù hợp với đối tượng, địa bàn; hướng dẫn sử dụng linh hoạt, có hiệu quả các hình thức PBGDPL; tăng cường phối hợp, kết nối chia sẻ thông tin pháp luật trên môi trường mạng bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tạo điều kiện cho người dân, doanh nghiệp chủ động khai thác, tìm hiểu, học tập pháp luật.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

2.3. Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường hướng dẫn, định hướng việc tăng cường và phát huy vai trò của các cơ quan báo chí, các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở tham gia PBGDPL; tổ chức các đợt cao điểm phổ biến, truyền thông các lĩnh vực pháp luật được xã hội quan tâm, các lĩnh vực pháp luật phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

2.4. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh: Tổ chức sản xuất, nâng cao chất lượng các chương trình, chuyên trang, chuyên mục PBGDPL với hình thức phong phú; tăng cường lồng ghép nội dung pháp luật trong các chương trình truyền hình; chú trọng hoạt động tư vấn, giải đáp, đối thoại chính sách pháp luật và bố trí vào các khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

#### 2.5. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tăng cường PBGDPL cho học sinh, sinh viên nhà trường, học viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; biên soạn tài liệu PBGDPL, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật phù hợp với lứa tuổi, đối tượng, tài liệu bồi dưỡng về đổi mới phương pháp dạy học; kiểm tra, đánh giá nội dung giáo dục pháp luật trong chương trình môn học và hoạt động giáo dục theo định hướng phát triển năng lực người học trong cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

- Định kỳ tổ chức tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ giáo viên, giảng viên, người làm công tác pháp chế trong ngành giáo dục; chuẩn hoá đội ngũ giáo viên dạy môn giáo dục công dân, giảng viên dạy pháp luật trong nhà trường.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

#### 2.6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “*Tăng cường công tác PBGDPL trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2027*”.

- Tăng cường PBGDPL cho học viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; định kỳ tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ giáo viên các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

### **3. Tổ chức thực hiện PBGDPL toàn diện, rộng khắp có trọng tâm, trọng điểm đến các đối tượng, địa bàn trên địa bàn tỉnh**

3.1. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Tăng cường tổ chức thực hiện các hình thức PBGDPL hướng về cơ sở, trong đó chú trọng PBGDPL cho các xã vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các xã trọng điểm về vi phạm pháp luật; phát huy vai trò của cơ quan Tư pháp; lồng ghép với công tác hòa giải ở cơ sở, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý, sinh hoạt văn hóa, văn nghệ, học tập tại cộng đồng và các phong trào vận động Nhân dân tuân thủ, chấp hành pháp luật, xây dựng nông

thôn mới, đô thị văn minh; lồng ghép, phát huy vai trò hỗ trợ trong PBGDPL của các thiết chế văn hóa cơ sở.

- Chỉ đạo, quán triệt công chức, viên chức, người lao động về trách nhiệm và nghĩa vụ chủ động, tích cực trong tìm hiểu pháp luật, gương mẫu thi hành pháp luật; gắn việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao với việc thông tin, phổ biến pháp luật tới Nhân dân; vận dụng kỹ năng PBGDPL, kỹ năng dân vận khéo trong PBGDPL, gắn PBGDPL với việc thực hiện dân chủ cơ sở; vận động, khuyến khích Nhân dân tìm hiểu, chấp hành pháp luật.

- Gắn việc thực hiện công tác PBGDPL với nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Ưu tiên nguồn lực PBGDPL cho các đối tượng đặc thù, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế- xã hội khó khăn, địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

3.2. Tổng kết thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017-2021 (*ban hành kèm theo Quyết định số 705/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các Đề án về PBGDPL trong Chương trình*); xác định nhu cầu, phương hướng, nhiệm vụ, cách thức để triển khai thực hiện cho phù hợp với tình hình mới; tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình PBGDPL giai đoạn 2022 - 2027 và các Đề án về PBGDPL giai đoạn tiếp theo; triển khai Bộ tiêu chí quốc gia về chuẩn tiếp cận pháp luật.

+ *Cơ quan chủ trì tham mưu:* Sở Tư pháp.

+ *Cơ quan phối hợp:* Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

+ *Thời gian thực hiện:* Theo chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

3.3. Hội đồng phối hợp PBGDPL các cấp phát huy vai trò, trách nhiệm trong định hướng nội dung và triển khai công tác PBGDPL tại địa phương; đổi mới cách thức tổ chức, hoạt động; phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL, điều phối, gắn kết, lồng ghép nguồn lực để triển khai có trọng tâm, trọng điểm.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

**4. Hoàn thiện thể chế, chính sách về công tác PBGDPL để tạo cơ sở pháp lý thống nhất, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới**

4.1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố rà soát các quy định pháp luật liên quan đến công tác PBGDPL để tham mưu cơ quan có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế cho phù hợp nhằm tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

4.2. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết 10 năm thi hành Luật PBGDPL năm 2012.

+ *Thời gian thực hiện:* Năm 2022.

4.3. Sở Tư pháp chủ trì phối hợp với Sở Tài chính rà soát, tham mưu ban hành văn bản quy định về kinh phí bảo đảm cho công tác PBGDPL phù hợp với quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, đáp ứng yêu cầu công tác PBGDPL theo định hướng cơ chế kinh phí tại các văn bản của Đảng và Nhà nước.

+ *Thời gian thực hiện:* Năm 2021.

## **5. Tăng cường và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL**

5.1. Các sở, ban, ngành; UBND huyện, thành phố:

- Hướng dẫn, củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ công chức thực hiện công tác PBGDPL; tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ này bảo đảm hoạt động chất lượng, hiệu quả, chủ động tham mưu triển khai PBGDPL đáp ứng và phù hợp với yêu cầu thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Thường xuyên rà soát đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật theo hướng chuyên sâu, chuyên nghiệp; chỉ công nhận, duy trì hoạt động đối với báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực sự có năng lực và hoạt động thực chất; tăng cường bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ này.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5.2. Công an tỉnh:

- Chủ trì phối hợp Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao hiệu quả công tác PBGDPL gắn với vận động quần chúng Nhân dân chấp hành pháp luật tại cơ sở của lực lượng Công an nhân dân trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang*”.

+ *Thời gian thực hiện:* Năm 2021.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cán bộ, chiến sỹ tích cực tham gia công tác PBGDPL tại cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; định kỳ bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ này.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

### 5.3. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh:

- Chủ trì phối hợp Sở Tư pháp, các sở, ban, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án “*Phát huy vai trò của lực lượng Quân đội nhân dân tham gia PBGDPL*”.

*Thời gian thực hiện:* Năm 2021.

- Chỉ đạo, hướng dẫn cán bộ, chiến sỹ tích cực tham gia công tác PBGDPL tại cơ sở phù hợp với chức năng, nhiệm vụ; định kỳ bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL cho đội ngũ này.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5.4. Ban Dân tộc tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường PBGDPL cho đồng bào dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; thực hiện chính sách ưu tiên sử dụng người biết tiếng dân tộc thiểu số, người có uy tín trong cộng đồng dân cư, già làng, trưởng bản, chức sắc, chức việc trong các tôn giáo ở vùng dân tộc thiểu số tham gia công tác PBGDPL, lồng ghép PBGDPL với thực hiện các văn bản, chính sách liên quan đến đối tượng này.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

## **6. Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL**

6.1. Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, các tổ chức đại diện của doanh nghiệp tăng cường thực hiện PBGDPL cho các thành viên, hội viên thuộc phạm vi quản lý; động viên, khuyến khích các thành viên, hội viên phát huy trách nhiệm xã hội, tích cực tham gia tư vấn pháp luật, PBGDPL, trợ giúp pháp lý cho Nhân dân; xây dựng, triển khai các mô hình, cách thức PBGDPL cụ thể thông qua việc huy động nguồn lực xã hội tham gia công tác này.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

6.2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố ưu tiên, huy động các nguồn lực của các tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý tham gia, hỗ trợ hoạt động PBGDPL.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

## **7. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh trong công tác PBGDPL**

Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh chỉ đạo, hướng dẫn các cấp Hội trực tiếp tham gia PBGDPL; thường xuyên tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, nâng cao năng lực, kỹ năng PBGDPL cho đội ngũ này góp phần nâng cao chất lượng PBGDPL; chủ động phối hợp tổ chức đối thoại chính sách pháp luật giữa các cơ quan nhà nước và Nhân dân, vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tham gia xây dựng, phản biện, giám sát thi hành pháp luật của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức, trong đó có các văn bản, chính sách về PBGDPL; đổi mới hình thức PBGDPL, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tập trung PBGDPL trên mạng xã hội nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác này.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

## **8. Đổi mới tổ chức và hoạt động quản lý nhà nước về PBGDPL**

8.1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh; hướng dẫn kiện toàn Hội đồng phối hợp PBGDPL cấp huyện đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, chỉ đạo công tác PBGDPL một cách toàn diện, hiệu quả.

+ *Thời gian thực hiện:* Thường xuyên.

8.2. Các Sở, ban, ngành, UBND huyện, thành phố có trách nhiệm bố trí biên chế, kinh phí, cơ sở vật chất phục vụ có hiệu quả công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương; tăng cường công tác quản lý nhà nước về PBGDPL; phân bổ, quản lý, sử dụng hiệu quả kinh phí chi cho công tác PBGDPL đáp ứng các yêu cầu nhiệm vụ theo kế hoạch hàng năm và cả giai đoạn.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

## **9. Tăng cường công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL**

9.1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố định kỳ kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch này; thường xuyên theo dõi, kịp thời khen thưởng, đề nghị cấp có thẩm quyền khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác PBGDPL tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.



## 9.2. Thực hiện đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố xác định kết quả triển khai công tác PBGDPL là một trong những tiêu chí đánh giá việc hoàn thành nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

+ *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố triển khai thực hiện Đề án đánh giá hiệu quả công tác PBGDPL theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp.

+ *Thời gian thực hiện:* Năm 2022.

*(Gửi kèm theo Phụ lục các Danh mục nhiệm vụ, kế hoạch thực hiện Đề án)*

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố căn cứ Kế hoạch này và tình hình, điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao; định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện, đồng gửi Sở Tư pháp để tổng hợp chung.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh chủ động phối hợp với Sở Tư pháp, các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp kết quả thực hiện báo cáo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định./.

#### **Nơi nhận:**

- |                                     |  |           |
|-------------------------------------|--|-----------|
| - Bộ Tư pháp                        |  | báo cáo   |
| - Thường trực Tỉnh ủy;              |  |           |
| - Thường trực HĐND tỉnh;            |  |           |
| - Chủ tịch UBND tỉnh;               |  |           |
| - Các PCT UBND tỉnh;                |  | thực hiện |
| - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;           |  |           |
| - UBMTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh; |  |           |
| - Các sở, ban, ngành;               |  |           |
| - UBND huyện, thành phố;            |  |           |
| - CVP, các PCVP UBND tỉnh;          |  |           |
| - Lưu VT, NC. (P.Hà)                |  |           |

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hoàng Việt Phương**

